

Số: 124/2023/QĐST-DS

Chương Mỹ, ngày 04 tháng 8 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Khoản 3 Điều 147; Khoản 1, 2 Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 115/2023/TLST – DS ngày 07 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Đặng Vũ T, sinh năm 1936

Trú tại: Đội 4, thôn HX, xã ĐP, huyện CM, TP. Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Chị Đặng Thị H, sinh năm 1982 theo Giấy ủy quyền ngày 17/7/2023.

Nơi cư trú: Đội 6, thôn HX, xã ĐP, huyện CM, Thành phố Hà Nội

2. Bị đơn:

2.1. Bà Nguyễn Thị T1(N), sinh năm 1972

2.2. Ông Đặng Văn T2, sinh năm 1968 (chồng bà T1)

Cùng trú tại: Đội 4, thôn HX, xã ĐP, huyện CM, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của bà T1: ông Đặng Văn T2 theo Giấy ủy quyền ngày 24/7/2023.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Mai Thị H1, sinh năm 1942 (vợ ông T) Nơi cư trú: Đội 4, thôn HX, xã ĐP, huyện CM, TP. Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của bà H1: Chị Đặng Thị H, sinh năm 1982 theo Giấy ủy quyền ngày 17/7/2023.

Nơi cư trú: Đội 6, thôn HX, xã ĐP, huyện CM, Thành phố Hà Nội

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Ông Đặng Văn T2 và bà Nguyễn Thị T1(tên gọi khác là N) xác nhận còn nợ và có trách nhiệm trả nợ ông Đặng Vũ T và bà Mai Thị H1 số tiền nợ gốc là **50.000.000 đồng** (năm mươi triệu đồng) theo lộ trình như sau:

- Chậm nhất đến ngày 30/10/2023, ông T2, bà T1 phải trả vợ chồng ông T, bà H1 số tiền là 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng);

- Chậm nhất đến ngày 30/01/2024, ông Thêm, bà T1 phải trả vợ chồng ông T, bà H1 số tiền còn lại là 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành án còn phải chịu lãi đối với số tiền chưa thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí: Vợ chồng ông Đặng Văn T2 và bà Nguyễn Thị T1 tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là **1.250.000 đồng**.

Ông Đặng Vũ T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Vương Đăng Khoa